

BÁO CÁO MINH BẠCH
NĂM 2021

CÔNG TY TNHH
KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TPHCM

BÁO CÁO MINH BẠCH

Năm 2021

1. CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ VÀ LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP

- **Tên tổ chức kiểm toán được chấp thuận:** Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Thành phố Hồ Chí Minh (AISC)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** 389A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, Tp.HCM

- **Số điện thoại:** (84.28) 38329129 **Số fax:** (84.28) 38342957 **Email:** info@aisc.com.vn

- **Loại hình doanh nghiệp:** Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

- **Cơ cấu tổ chức quản lý của tổ chức kiểm toán được chấp thuận:**

+ **Hội đồng thành viên:**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300513041 thay đổi lần thứ 12 ngày 17/08/2018, Hội đồng thành viên của AISC bao gồm 22 thành viên (danh sách các thành viên và tỷ lệ góp vốn đã được cập nhật, bổ sung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thay đổi gần nhất).

Chủ tịch Hội đồng thành viên : Ông Phạm Văn Vinh

+ **Ban Tổng Giám đốc:**

Tổng Giám đốc : Ông Phạm Văn Vinh

Các Phó Tổng Giám đốc : Ông Nguyễn Minh

Ông Đào Tiến Đạt

Ông Trần Thái Hòa

Ông Lê Hùng Dũng

Bà Dương Thị Phương Anh

Bà Huỳnh Tiểu Phụng

Bà Đậu Nguyễn Lý Hằng

Giám đốc : Ông Nguyễn Văn Tuyên

Ông Phan Đức Danh

+ **Chi nhánh, văn phòng đại diện:**

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ : Tầng 6, số 36, Ngõ Hòa Bình 4, Phố Minh Khai, Phường Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại : (024) 3782 0045

Fax : (024) 3782 0048

Email : aishn@hn.vnn.vn

Giám đốc chi nhánh : Ông Phạm Xuân Sơn

Chi nhánh Đà Nẵng:

Địa chỉ : 350 Hải Phòng, phường Chính Gián, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng
Điện thoại : (0236) 3747619
Fax : (0236) 3747620
Email : aiscdn@gmail.com
Phó Giám đốc chi nhánh : Bà Nguyễn Thị Hiệp

Văn phòng đại diện Cần Thơ:

Địa chỉ : P9019, A200 Nguyễn Hiền, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
Điện thoại : (028) 38329129
Fax : (028) 38342957
Email : cantho@aisc.com.vn

Văn phòng đại diện Hải Phòng:

Địa chỉ : 18 Hoàng Văn Thụ - quận Hồng Bàng – TP. Hải Phòng
Điện thoại : (0225) 3569577
Fax : (0225) 3569576
Email : haiphong@aisc.com.vn

+ Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Tổng Giám đốc : Ông PHẠM VĂN VINH
Phó Tổng Giám đốc : Ông NGUYỄN MINH (đại diện theo pháp luật trong mảng cung cấp dịch vụ thẩm định giá tại Công ty)

2. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG NỘI BỘ**2.1. Mô tả về hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ**

Công ty xây dựng các quy trình trong hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ tuân thủ theo chuẩn mực kiểm soát chất lượng VSQC1 như sau:

a/ Trách nhiệm của Ban lãnh đạo về chất lượng trong Công ty: Trong đó quy định Công ty phải xây dựng các chính sách và thủ tục để đẩy mạnh văn hóa nội bộ trên cơ sở nhận thức rằng chất lượng là cốt yếu khi thực hiện các hợp đồng dịch vụ. Các chính sách và thủ tục đó yêu cầu Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm cao nhất đối với hệ thống kiểm soát chất lượng của Công ty;

b/ Công ty thành lập và duy trì BỘ PHẬN ĐÀO TẠO – KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG bao gồm những nhân sự có đủ trình độ chuyên môn. Bộ phận này hoạt động dưới sự quản lý trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc. Bộ phận này thực hiện các nhiệm vụ Đào tạo, Tuyển dụng, Soát xét chất lượng dịch vụ và các vấn đề thuộc về hệ thống kiểm soát chất lượng khác;

c/ Quy định về yêu cầu đạo đức nghề nghiệp: quy định các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng Công ty và tất cả các bộ công nhân viên của Công ty tuân thủ chuẩn mực và các quy định đạo đức nghề nghiệp có liên quan;

d/ Quy định về quy trình chấp nhận, duy trì khách hàng;

e/ Quy định về quy trình ký kết hợp đồng dịch vụ, mẫu các loại hợp đồng dịch vụ;

f/ Quy chế nhân viên bao gồm quy chế về nhân sự, nội quy lao động, quy định về tuyển dụng;

g/ Quy định liên quan đến thực hiện hợp đồng dịch vụ bao gồm phân công nhân sự có năng lực, quy trình kiểm toán, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ ...;

h/ Quy định về áp dụng quy trình kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán xây dựng cơ bản,...

i/ Quy định về soát xét hồ sơ dịch vụ đảm bảo;

h/ Quy định về kiểm tra, giám sát đánh giá hệ thống kiểm soát chất lượng;

k/ Quy định về việc tham khảo ý kiến tư vấn đối với các vấn đề phức tạp phát sinh;

l/ Quy định về tài liệu, hồ sơ về hệ thống kiểm soát chất lượng: bao gồm quy định về việc xây dựng, lưu trữ về hồ sơ phù hợp với quy định tại VSQC1;

m/ Các quy định khác như quy định về việc luân chuyển thành viên Ban Tổng Giám đốc và kiểm toán viên; quy định về việc không đồng thời cung cấp dịch vụ kế toán và kiểm toán cho cùng một khách hàng; quy định về việc không được cung cấp thông tin phóng đại về những dịch vụ có thể thực hiện,.....

2.2. Thiết kế chính sách và thủ tục để vận hành hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc về chất lượng trong doanh nghiệp kiểm toán

- ✓ Xây dựng các chính sách và thủ tục về đánh giá hiệu quả thực hiện công việc, tiền lương, và cơ hội thăng tiến (bao gồm hệ thống ưu đãi) đối với cán bộ, nhân viên của AISC để chứng minh cam kết hàng đầu của AISC về chất lượng;
- ✓ Phân công trách nhiệm quản lý cụ thể cho từng cấp để đảm bảo vật chất không chi phối đến chất lượng công việc thực hiện;
- ✓ Cung cấp đầy đủ nguồn lực cho việc xây dựng, lưu trữ tài liệu, hồ sơ và hỗ trợ cho các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng của AISC.

Bộ phận tuyển dụng đào tạo – kiểm soát chất lượng

AISC thành lập bộ phận này dưới sự quản lý của Ban Tổng Giám đốc, bộ phận này có chức năng thực hiện các công việc: Đào tạo, tuyển dụng, soát xét chất lượng,

+ Đào tạo: Hàng năm sẽ lập kế hoạch phù hợp với nhu cầu của các cấp nhân sự. Trình Ban Tổng Giám đốc xem xét và ký duyệt. Sau đó, dựa vào kế hoạch này sẽ tiến hành tự tổ chức hoặc mời các giảng viên bên ngoài để hướng dẫn các chuyên đề đã được công bố.

+ Tuyển dụng: Hàng năm theo nhu cầu nhân sự của các phòng nghiệp vụ đề xuất, bộ phận Đào tạo sẽ chuẩn bị các thủ tục để tổ chức thu tuyển đầu vào, dựa vào kết quả thi tuyển sẽ đánh giá năng lực và trình độ của các ứng viên sẽ gửi về các phòng và Ban Tổng giám đốc để chọn những ứng viên trúng tuyển.

+ Soát xét chất lượng: Ban đào tạo lập kế hoạch về kiểm soát chất lượng, trong đó quy định cụ thể đối tượng và số lượng các hồ sơ được soát xét. Thời gian soát xét cũng được quy định cụ thể. Việc soát xét này sẽ được dựa theo các bảng điểm do VACPA công bố hàng năm để đánh giá kết quả của các hồ sơ soát xét.

Chuẩn mực, các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan

AISC xây dựng các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng doanh nghiệp kiểm toán và tất cả cán bộ, nhân viên tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan.

+ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán quy định các nguyên tắc cơ bản về đạo đức nghề nghiệp, bao gồm:

- ✓ Tính chính trực;
- ✓ Tính khách quan;
- ✓ Năng lực chuyên môn và tính thận trọng;
- ✓ Tính bảo mật;
- ✓ Tư cách nghề nghiệp

+ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán quy định và hướng dẫn các biện pháp bảo vệ:

5
C
T
M
V
H
S
C
/

- ✓ Nâng cao trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp;
- ✓ Liên tục cập nhật, bổ sung kiến thức, kinh nghiệm;
- ✓ Tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp và thủ tục soát xét;
- ✓ Các văn bản pháp luật có liên quan khác đến tính độc lập.

+ Các nguyên tắc cơ bản được tăng cường:

- ✓ Bồi người lãnh đạo doanh nghiệp kiểm toán;
- ✓ Thông qua giáo dục và đào tạo;
- ✓ Thông qua việc giám sát;
- ✓ Thông qua quy trình xử lý hành vi không tuân thủ.

Chấp nhận và duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể

AISC xây dựng các chính sách và thủ tục về việc chấp nhận, duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ cụ thể để có sự đảm bảo hợp lý rằng AISC sẽ chỉ chấp nhận hoặc duy trì quan hệ khách hàng và các hợp đồng dịch vụ nếu AISC kiểm toán

+ Có đủ năng lực chuyên môn và khả năng để thực hiện hợp đồng dịch vụ, bao gồm thời gian và các nguồn lực cần thiết:

- ✓ Cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp kiểm toán có hiểu biết về ngành nghề, lĩnh vực hoạt động hoặc các vấn đề có liên quan hay không;
- ✓ Cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp kiểm toán có kinh nghiệm về các quy định pháp lý, các yêu cầu báo cáo có liên quan hoặc có khả năng đạt được các kỹ năng và kiến thức cần thiết một cách hiệu quả hay không;
- ✓ Doanh nghiệp kiểm toán có đủ nhân sự có năng lực chuyên môn và khả năng cần thiết hay không;
- ✓ Có sẵn chuyên gia, nếu cần, hay không;
- ✓ Có các cá nhân đáp ứng được các tiêu chí và yêu cầu về năng lực để thực hiện việc soát xét kiểm soát chất lượng của hợp đồng dịch vụ hay không;

+ Đánh giá rủi ro hợp đồng, tính độc lập với khách hàng, cung cấp đồng thời các dịch vụ:

Trong quá trình khảo sát khách hàng, các Trưởng/phó phòng dựa vào các thông tin đã thu thập để đánh giá về các rủi ro của hợp đồng (nếu có), dựa vào các quy định về cam kết tính độc lập để cân nhắc việc thực hiện hợp đồng hay không. Ngoài ra, AISC cũng luôn tuân thủ việc không đồng thời cung cấp các dịch vụ cho khách hàng do pháp luật quy định.

Quy chế nhân viên bao gồm quy chế về nhân sự, nội quy lao động và quy định về tuyển dụng:

+ AISC xây dựng các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng AISC có đủ nhân sự với trình độ chuyên môn, năng lực và cam kết tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp cần thiết để:

- ✓ Thực hiện hợp đồng dịch vụ theo các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan;
- ✓ Cho phép AISC phát hành báo cáo phù hợp với hoàn cảnh cụ thể

+ AISC đã thực hiện phân công nhóm thực hiện hợp đồng dịch vụ dưới sự chỉ đạo của các Trưởng/Phó phòng có sự giám sát của Ban Tổng Giám đốc.

+ AISC xây dựng các chính sách và thủ tục để bổ nhiệm nhân sự phù hợp có trình độ chuyên môn và năng lực cần thiết dựa trên:

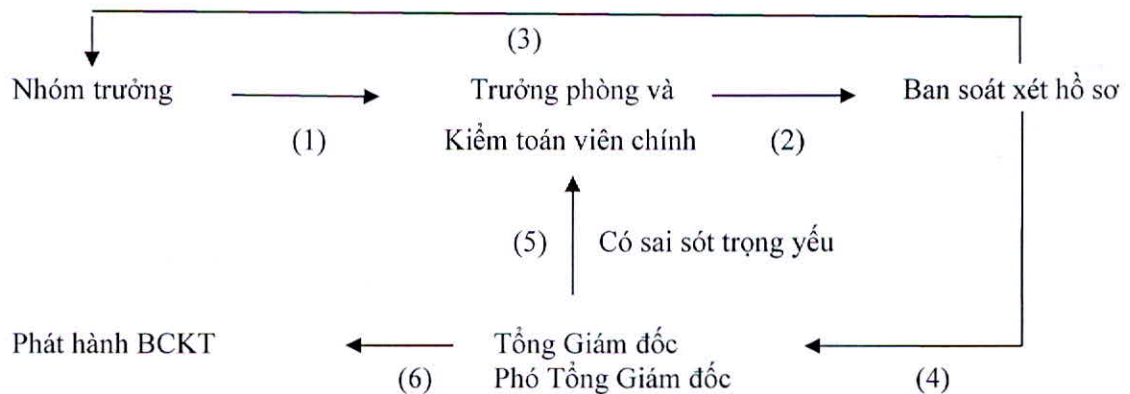
- ✓ Hiểu biết và kinh nghiệm thực tế về các hợp đồng dịch vụ có tính chất và mức độ phức tạp tương tự thông qua việc hướng dẫn, đào tạo và tham gia phù hợp;
- ✓ Hiểu biết về các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan;
- ✓ Kiến thức chuyên môn, bao gồm cả kiến thức về công nghệ thông tin có liên quan;
- ✓ Kiến thức về các ngành nghề, lĩnh vực hoạt động của khách hàng;
- ✓ Khả năng áp dụng các xét đoán chuyên môn;
- ✓ Hiểu biết về các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng của doanh nghiệp kiểm toán.

Quy định về áp dụng quy trình kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán xây dựng cơ bản:

+ Đối với quy trình kiểm toán báo cáo tài chính: Hiện tại AISC đang thực hiện theo chương trình kiểm toán do VACPA soạn thảo tuân thủ theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, đã ban hành áp dụng quy trình kiểm toán và liên tục có những điều chỉnh, bổ sung phù hợp cho các vướng mắc trong quá trình áp dụng và soát xét các tuân thủ trong quá trình soát xét hồ sơ.

+ Đối với quy trình kiểm toán xây dựng cơ bản: AISC đã cập nhật chương trình kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành của Công ty phù hợp với Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 1000 về kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (ban hành tại Thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính) và áp dụng chính thức kể từ ngày 01/07/2015. Hiện nay, AISC đã cập nhật phù hợp với Quy trình kiểm toán mẫu

Quy định về soát xét hồ sơ dịch vụ đảm bảo:



- (1) Nhóm trưởng của nhóm kiểm toán sau khi soát xét xong hồ sơ và hoàn thành báo cáo tài chính trình Trưởng/Phó phòng soát xét hồ sơ.
- (2) Lãnh đạo phòng trình hồ sơ kiểm toán cho Ban kiểm soát chất lượng để thực hiện công việc soát xét.
- (3) Sau 3 ngày làm việc, Ban kiểm soát chất lượng sẽ tập hợp ý kiến và gửi lại hồ sơ cho lãnh đạo phòng, những vấn đề cần bổ sung và hoàn thiện hồ sơ.
Sau 2 ngày để bổ sung và hoàn thiện hồ sơ, nhóm trưởng và lãnh đạo phòng phải báo cáo lại cho Ban soát xét hồ sơ những vấn đề đã hoàn thiện.
- (4) Sau thời gian 1 ngày, Ban kiểm soát chất lượng sẽ tập hợp ý kiến trong Ban về các vấn đề đã được hoàn thiện trong hồ sơ của nhóm trưởng và sẽ gửi văn bản đến Tổng Giám Đốc (hoặc Phó Tổng Giám Đốc được ủy quyền phụ trách báo cáo) về các vấn đề liên quan đến hồ sơ kiểm toán.
- (5) Sau 1 ngày xem xét các ý kiến của Ban kiểm soát chất lượng, nếu có vấn đề ảnh hưởng trọng yếu thì Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc sẽ trao đổi ý kiến với các Trưởng Phòng và các Kiểm toán viên chính ký báo cáo.
- (6) Sau khi thống nhất các ý kiến giữa Tổng Giám Đốc hoặc Phó Tổng Giám Đốc và Kiểm toán viên chính, đảm bảo BCKT không còn sai sót trọng yếu, sẽ phát hành Báo cáo kiểm toán.

Thời gian của quy trình soát xét hồ sơ sẽ là 7 ngày làm việc. Thời gian phát hành báo cáo kiểm toán sẽ còn tùy thuộc vào thời gian bổ sung hoàn thiện hồ sơ của nhóm trưởng và thảo luận ý kiến của Cấp lãnh đạo và Kiểm toán viên chính.

Quy định về kiểm tra, giám sát đánh giá hệ thống kiểm soát chất lượng:

Xem thêm 2.4

Quy định về việc tham khảo ý kiến tư vấn đối với các vấn đề phức tạp phát sinh:

AISC xây dựng các chính sách và thủ tục để có sự đảm bảo hợp lý rằng:

- ✓ Việc tham khảo ý kiến tư vấn thích hợp phải được thực hiện đối với các vấn đề phức tạp hoặc dễ gây tranh cãi;
- ✓ Có sẵn nguồn lực thỏa đáng để có thể thực hiện việc tham khảo ý kiến tư vấn thích hợp;
- ✓ Nội dung, phạm vi, kết luận từ việc tham khảo ý kiến tư vấn phải được lưu lại và phải được bên tham khảo ý kiến và bên tư vấn cùng thống nhất;
- ✓ Các kết luận từ việc tham khảo ý kiến tư vấn phải được thực hiện

Quy định về tài liệu, hồ sơ về hệ thống kiểm soát chất lượng: bao gồm quy định về việc xây dựng, lưu trữ về hồ sơ phù hợp với quy định tại VSQC1

Hoàn thiện hồ sơ chính thức về hợp đồng dịch vụ:

Tại AISC, các hồ sơ kiểm toán phải được hoàn thiện trước khi phát hành báo cáo kiểm toán.

Các tài liệu, hồ sơ của khách hàng phải đảm bảo bí mật, an toàn và cũng được quy định như sau:

+ Chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp có liên quan yêu cầu các cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp kiểm toán phải có nghĩa vụ tôn trọng tính bảo mật của thông tin trong tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ, trừ khi khách hàng cho phép tiết lộ thông tin, hoặc pháp luật hoặc nghĩa vụ nghề nghiệp yêu cầu họ phải công bố thông tin

+ Cho dù tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ là bản giấy, bản điện tử hoặc các phương tiện khác thì tính toàn vẹn, khả năng tiếp cận và khả năng khôi phục của dữ liệu có thể không được đảm bảo nếu tài liệu, hồ sơ bị thay đổi, bổ sung hoặc bị xoá bớt mà doanh nghiệp kiểm toán không biết, hoặc nếu tài liệu, hồ sơ bị mất hoặc hư hỏng vĩnh viễn. Do đó, để ngăn chặn khả năng tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ bị thay đổi mà không được phép hoặc bị mất, AISC thiết kế và thực hiện các kiểm soát bao gồm:

- ✓ Các kiểm soát cho phép xác định thời điểm và người tạo lập, thay đổi hoặc soát xét tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ;
- ✓ Các kiểm soát bảo vệ tính toàn vẹn của thông tin tại mọi giai đoạn của hợp đồng dịch vụ, đặc biệt khi thông tin được chia sẻ trong nhóm thực hiện hợp đồng dịch vụ hoặc được chuyển cho các bên khác qua Internet;
- ✓ Các kiểm soát nhằm ngăn chặn những thay đổi không được phép đối với tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ;
- ✓ Các kiểm soát cho phép nhóm thực hiện hợp đồng dịch vụ và các bên có thẩm quyền khác tiếp cận với tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ khi cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

+ Để duy trì tính bảo mật, sự an toàn, tính toàn vẹn, khả năng tiếp cận và khả năng khôi phục của tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ, AISC thiết kế và thực hiện kiểm soát như sau:

- ✓ Các thủ tục phân phát tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ cho các thành viên của nhóm thực hiện hợp đồng vào thời điểm bắt đầu thực hiện hợp đồng, xử lý tài liệu, hồ sơ trong quá trình thực hiện hợp đồng và đối chiếu tài liệu, hồ sơ khi kết thúc hợp đồng;
- ✓ Các thủ tục để hạn chế sự truy cập và cho phép phân phát hợp lý và lưu trữ một cách bảo mật bản cứng của tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ.

Lưu trữ tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ

Hiện nay, các tài liệu kiểm toán được AISC lưu trữ tại kho với thời gian tối thiểu là 10 năm kể từ thời điểm lập báo cáo kiểm toán

Quyền sở hữu tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ:

Tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ là tài sản của AISC, trừ khi pháp luật có quy định khác. AISC có thể phân chia hoặc trích tài liệu, hồ sơ về hợp đồng dịch vụ để cung cấp cho khách hàng, với điều kiện việc công bố đó không làm giảm tính hợp lệ của công việc đã thực hiện, hoặc không làm giảm tính độc lập của AISC hoặc các cán bộ, nhân viên trong trường hợp thực hiện các hợp đồng dịch vụ đảm bảo.

Các quy định khác như quy định về việc luân chuyển thành viên Ban Tổng Giám đốc và kiểm toán viên; quy định về việc không đồng thời cung cấp dịch vụ kế toán và kiểm toán cho cùng một khách hàng; quy định về khung giá phí dịch vụ; quy định về việc không được cung cấp thông tin phóng đại về những dịch vụ có thể thực hiện



Hàng năm, ban Tổng Giám đốc sẽ xem xét lại việc luân chuyển thành viên Ban Tổng Giám đốc và kiểm toán viên ký báo cáo để đảm bảo việc ký báo cáo được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về việc kiểm toán viên hành nghề không được ký báo cáo kiểm toán quá 3 năm liên tục cho cùng một đơn vị.

Tại AISC, việc cung cấp dịch vụ luôn đảm bảo rằng không cung cấp đồng thời vừa dịch vụ kế toán, vừa dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho cùng một khách hàng.

Khi có nhu cầu về cung cấp thông tin liên quan đến việc tự giới thiệu, AISC luôn đảm bảo những thông tin được cung cấp phù hợp và đáng tin cậy. Các thông tin này cũng được công khai trong các thư chào giá hoặc hồ sơ năng lực của AISC.

2.3. Các chương trình đào tạo để phát triển hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

Hàng năm Công ty có cử nhân viên tham gia buổi đào tạo về kiểm soát chất lượng do VACPA tổ chức. Ngoài ra, Công ty cũng tiến hành đào tạo nội bộ về kiểm soát chất lượng và ban hành rộng rãi các quy định đến các nhân viên các phòng ban.

2.4. Giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ

Ban lãnh đạo Công ty chịu trách nhiệm chính trong việc giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ của Công ty. Bên cạnh đó, Ban đào tạo – Kiểm soát chất lượng là bộ phận chuyên trách phụ việc cho Ban Lãnh đạo trong việc giám sát hệ thống kiểm soát chất lượng sẽ xây dựng các quy trình kiểm soát nội bộ đồng thời kiểm tra, kiểm soát hàng năm.

a/ Giám sát các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng của Công ty:

- Các quy định về kiểm soát chất lượng của công ty từ khâu xem xét và chấp nhận khách hàng, đảm bảo tính độc lập... đến khâu phát hành báo cáo, lưu trữ hồ sơ kiểm toán đều được các phòng ban tuân thủ, và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định công ty.
- Tất cả hợp đồng dịch vụ soát xét, kiểm toán, đặc biệt đối với các khách hàng có lợi ích đại chúng, đều được lập kế hoạch kiểm toán.
- Trước khi phát hành các báo cáo kiểm toán đối với các khách hàng lớn, các khách hàng có lợi ích đại chúng, hồ sơ kiểm toán đều được thành viên Ban Tổng Giám đốc độc lập soát xét và phê duyệt;
- Định kỳ hàng năm, Ban đào tạo – kiểm soát chất lượng lên kế hoạch kiểm tra, soát xét hồ sơ kiểm toán (bao gồm việc lựa chọn tất cả hồ sơ kiểm toán các khách hàng có lợi ích đại chúng và một số khách hàng khác trong đó luôn luôn bao gồm ít nhất năm hợp đồng dịch vụ đã hoàn thành của mỗi thành viên Ban Tổng Giám đốc phụ trách tổng thể cuộc kiểm toán) trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt và sau đó Ban đào tạo – kiểm soát chất lượng thực hiện kiểm tra, soát xét.
- Khi lên kế hoạch kiểm tra chất lượng dịch vụ cần đảm bảo nguyên tắc những nhân sự thực hiện hợp đồng dịch vụ hoặc soát xét kiểm soát chất lượng hợp đồng dịch vụ không được tham gia kiểm tra hợp đồng dịch vụ đó;
- Cuối năm tài chính, Ban đào tạo – kiểm soát chất lượng kiểm tra, tổng kết về việc tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp, về việc liệu hệ thống kiểm soát nội chất lượng có được thiết kế phù hợp và được thực hiện hiệu quả hay không, liệu các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng của Công ty được áp dụng phù hợp hay không bao gồm các vấn đề như: tính độc lập, chấp nhận và duy trì khách hàng, đánh giá nhân viên, tuyển dụng, đào tạo, việc tuân thủ chuẩn mực, lưu trữ hồ sơ kiểm toán.....;
- Trong suốt năm tài chính, khi có phát sinh bất kỳ quy định mới hoặc thay đổi quy định về chuyên môn nào Ban đào tạo – kiểm soát chất lượng có trách nhiệm chỉnh sửa, trình Ban Tổng Giám đốc ban hành và thông báo rộng rãi đến các bộ phận có liên quan.

b/ Đánh giá, trao đổi và khắc phục các khiếm khuyết phát hiện được:

- Trong suốt quá trình kiểm tra chất lượng hợp đồng dịch vụ, Ban kiểm soát chất lượng cũng như Ban Tổng Giám đốc phải quan tâm phát hiện các khiếm khuyết và đánh giá ảnh hưởng của của các khiếm khuyết phát hiện được; liệu



- + Các khiếm khuyết đó là có phát sinh nhưng chưa đến mức cho thấy hệ thống kiểm soát chất lượng của doanh nghiệp kiểm toán là không đầy đủ để cung cấp cho doanh nghiệp kiểm toán sự đảm bảo hợp lý rằng hệ thống đó tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp, pháp luật và các quy định có liên quan, và các báo cáo do doanh nghiệp kiểm toán phát hành có phù hợp với tình hình cụ thể hay không; hoặc
- + Các khiếm khuyết đó có tính hệ thống, lặp đi lặp lại hoặc là các khiếm khuyết nghiêm trọng khác có cần được sửa chữa kịp thời hay không.
- Sau khi tổng hợp được các khiếm khuyết, Ban đào tạo – kiểm soát chất lượng đề xuất với Ban Tổng Giám đốc tổ chức cuộc họp gồm các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Trưởng phó phòng nhằm trao đổi với các thành viên có liên quan về các khiếm khuyết phát hiện được thông qua quy trình giám sát và đề xuất các hành động khắc phục thích hợp;
- Trong đó các hành động khắc phục thích hợp được đề xuất đối với các khiếm khuyết phát hiện được phải gồm một hoặc các nội dung sau:
 - + Thực hiện hành động khắc phục thích hợp liên quan đến từng hợp đồng dịch vụ hoặc từng cán bộ, nhân viên của doanh nghiệp kiểm toán;
 - + Trao đổi về các phát hiện với các cá nhân chịu trách nhiệm đào tạo và phát triển nghề nghiệp;
 - + Thay đổi các chính sách và thủ tục kiểm soát chất lượng;
 - + Xử lý kỷ luật đối với các cá nhân không tuân thủ các chính sách và thủ tục của doanh nghiệp kiểm toán, đặc biệt là các cá nhân có tái diễn vi phạm.

c/ Phàn nàn và cáo buộc:

- Công ty đã ban hành quyết định xử phạt về việc không tuân thủ hệ thống kiểm soát chất lượng của Công ty trong đó bao gồm khiển trách, phạt

3. DANH SÁCH KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ ĐƯỢC CHẤP THUẬN KIỂM TOÁN CHO ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG

3.1 Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận trong năm 2021

(Theo các Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020, Quyết định số 2142/QĐ-BTC ngày 21/12/2020, Quyết định số 1313/QĐ-BTC ngày 12/7/2021 và Quyết định số 1352/QĐ-BTC ngày 15/7/2021 của Bộ Tài chính)

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	
				Số	Ngày
1	Phạm Văn Vinh	Nam	1965	0112-2018-005-1	10/10/2017
2	Nguyễn Minh	Nam	1959	0612-2018-005-1	10/10/2017
3	Đậu Nguyễn Lý Hằng	Nữ	1980	1169-2018-005-1	10/10/2017
4	Dương Thị Phương Anh	Nữ	1973	0321-2018-005-1	10/10/2017
5	Phạm Thị Thanh Mai	Nữ	1975	1044-2018-005-1	10/10/2017
6	Nguyễn Thị Phương Thùy	Nữ	1977	1871-2018-005-1	10/10/2017
7	Huỳnh Tiểu Phụng	Nữ	1979	1269-2018-005-1	10/10/2017
8	Trần Thái Hòa	Nam	1976	1511-2018-005-1	10/10/2017
9	Trần Hải Sơn	Nam	1984	2172-2018-005-1	10/10/2017
10	Hà Quế Nga	Nữ	1985	2801-2019-005-1	18/10/2018
11	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	1984	3199-2020-005-1	07/10/2019

12	Lê Hùng Dũng	Nam	1987	3174-2020-005-1	07/10/2019
13	Đào Tiến Đạt	Nam	1965	0078-2018-005-1	10/10/2017
14	Vũ Khắc Chuyển	Nam	1967	0160-2018-005-1	10/10/2017
15	Nguyễn Thị Hiệp	Nữ	1981	1401-2018-005-1	10/10/2017
16	Hồ Thị Hà Lan	Nữ	1979	3080-2019-005-1	18/10/2018
17	Tạ Văn Giới	Nam	1987	3497-2021-005-1	20/10/2020
18	Đỗ Thị Mai Hoa	Nữ	1988	3559-2021-005-1	20/10/2020
19	Phạm Xuân Sơn	Nam	1981	1450-2019-005-1	29/10/2019
20	Võ Thị Xuân Quỳnh	Nữ	1989	4274-2018-005-1	18/10/2018
21	Đoàn Nguyễn Minh Tâm	Nam	1989	4277-2018-005-1	18/10/2018
22	Đỗ Thị Hằng	Nữ	1991	4226-2018-005-1	18/10/2018
23	Nguyễn Văn Tuyên	Nam	1970	0111-2020-005-1	19/11/2020
24	Phan Đức Danh	Nam	1984	2080-2018-005-1	12/05/2021
25	Nguyễn Thị Phượng	Nữ	1992	4945-2019-005-1	26/06/2019

**3.2 Danh sách kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận trong năm 2022
(Theo Quyết định số 2141/QĐ-BTC ngày 12/11/2021 của Bộ Tài chính)**

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	
				Số	Ngày
1	Phạm Văn Vinh	Nam	1965	0112-2018-005-1	10/10/2017
2	Nguyễn Minh	Nam	1959	0612-2018-005-1	10/10/2017
3	Đậu Nguyễn Lý Hằng	Nữ	1980	1169-2018-005-1	10/10/2017
4	Dương Thị Phương Anh	Nữ	1973	0321-2018-005-1	10/10/2017
5	Phạm Thị Thanh Mai	Nữ	1975	1044-2018-005-1	10/10/2017
6	Nguyễn Thị Phương Thùy	Nữ	1977	1871-2018-005-1	10/10/2017
7	Huỳnh Tiểu Phụng	Nữ	1979	1269-2018-005-1	10/10/2017
8	Trần Thái Hòa	Nam	1976	1511-2018-005-1	10/10/2017
9	Trần Hải Sơn	Nam	1984	2172-2018-005-1	10/10/2017
10	Hà Quế Nga	Nữ	1985	2801-2019-005-1	18/10/2018
11	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	1984	3199-2020-005-1	07/10/2019
12	Lê Hùng Dũng	Nam	1987	3174-2020-005-1	07/10/2019
13	Đào Tiến Đạt	Nam	1965	0078-2018-005-1	10/10/2017
14	Vũ Khắc Chuyển	Nam	1967	0160-2018-005-1	10/10/2017
15	Nguyễn Thị Hiệp	Nữ	1981	1401-2018-005-1	10/10/2017
16	Hồ Thị Hà Lan	Nữ	1979	3080-2019-005-1	18/10/2018
17	Tạ Văn Giới	Nam	1987	3497-2016-005-1	20/10/2020
18	Đỗ Thị Mai Hoa	Nữ	1988	3559-2016-005-1	20/10/2020

19	Phạm Xuân Sơn	Nam	1981	1450-2019-005-1	29/10/2019
20	Võ Thị Xuân Quỳnh	Nữ	1989	4274-2018-005-1	18/10/2018
21	Đoàn Nguyễn Minh Tâm	Nam	1989	4277-2018-005-1	18/10/2018
22	Đỗ Thị Hằng	Nữ	1991	4226-2018-005-1	18/10/2018
23	Nguyễn Văn Tuyên	Nam	1970	0111-2020-005-1	19/11/2020
24	Phan Đức Danh	Nam	1984	2080-2018-005-1	12/05/2021
25	Vũ Thị Thùy Trang	Nữ	1993	4711-2019-005-1	05/07/2019
26	Lưu Thị Thu Thủy	Nữ	1982	4809-2020-005-1	01/07/2020
27	Nguyễn Thị Phương	Nữ	1992	4945-2019-005-1	26/06/2019

4. NỘI DUNG, LỊCH TRÌNH VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN KIỂM TRA, SOÁT XÉT ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG TRONG NĂM

Nội dung, lịch trình và phạm vi thực hiện kiểm tra, soát xét đảm bảo chất lượng trong năm 2021 đã được thực hiện đúng theo các quy định trình bày tại mục 2 - Hệ thống kiểm soát chất lượng nội bộ và các tài liệu hướng dẫn nội bộ liên quan. Cụ thể được thực hiện như sau:

- Trước khi phát hành các báo cáo kiểm toán, các hồ sơ kiểm toán được thông qua và soát xét bởi các cấp độ Trưởng nhóm, Trưởng/Phó phòng nghiệp vụ, thành viên Ban Tổng Giám đốc phụ trách cuộc kiểm toán và đối với các khách hàng lớn, các khách hàng có lợi ích công chúng, hồ sơ kiểm toán đều được thành viên Ban Tổng Giám đốc độc lập soát xét và phê duyệt.
- Sau khi phát hành các báo cáo kiểm toán:
 - ✓ Thành lập Ban soát xét chất lượng bao gồm Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm tra chất lượng và các Trưởng/Phó phòng nghiệp vụ nhằm thực hiện việc soát xét chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính tại Hội sở và các Chi nhánh.
 - ✓ Nội dung công việc soát xét chủ yếu dựa theo quy trình kiểm soát chất lượng nội bộ và các bảng điểm do VACPA công bố hàng năm để đánh giá kết quả của các hồ sơ soát xét cụ thể như sau:
 - Thực hiện kiểm tra các thông tin khái quát chung về việc lưu trữ hồ sơ kiểm toán chung và hồ sơ kiểm toán năm;
 - Giai đoạn lập kế hoạch kiểm toán có được lập, thực hiện và lưu trữ hồ sơ theo đúng quy trình của Công ty và các quy định có liên quan hay không?
 - Phòng vấn các nhân sự chuyên môn, đánh giá và kiểm tra tính đầy đủ của các bằng chứng kiểm toán đã thu thập trong giai đoạn thực hiện kiểm toán.
 - Xem xét tổng thể và đánh giá các thông tin thu thập căn cứ trên kết quả thực tế thực hiện cuộc kiểm toán và thực trạng bằng chứng kiểm toán được thể hiện trong hồ sơ.
 - Trao đổi và ký biên bản chính thức về những vấn đề phát sinh cần ghi nhận với Kiểm toán viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc phụ trách hồ sơ đơn vị được soát xét.
 - Những vấn đề thiếu sót phát hiện trong quá trình thực hiện soát xét sẽ được khắc phục tùy theo mức độ ảnh hưởng. Có thể sẽ bị xử lý theo quy định của Công ty.
 - ✓ Thời gian hoàn thành việc soát xét chất lượng trong 2 tháng.

Phạm vi áp dụng: Đối với tất cả các báo cáo kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính của các đơn vị niêm yết trên sàn chứng khoán, các công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, ngân hàng, các đơn vị có lợi ích công chúng khác và chọn mẫu 03 báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính của các đơn vị không phải là đơn vị có lợi ích công chúng.

5. DANH SÁCH ĐƠN VỊ CÓ LỢI ÍCH CÔNG CHÚNG ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT/KIỂM TOÁN TRONG NĂM

(Là những đơn vị có lợi ích công chúng mà tổ chức kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính trước liền kề, trong đó chi tiết theo 2 loại: Đã thực hiện xong và đang thực hiện)

STT	Tên Khách hàng	Tình hình thực hiện
1	CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG SÀI GÒN	Đã thực hiện xong
2	CÔNG TY CP KHATOCO - LIBERTY	Đã thực hiện xong
3	CÔNG TY CP DỆT LƯỚI SÀI GÒN	Đã thực hiện xong
4	CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU SA GIANG	Đã thực hiện xong
5	CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN SÀI GÒN QUY NHƠN	Đã thực hiện xong
6	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & DỊCH VỤ KHÁNH HỘI	Đã thực hiện xong
7	NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN	Đã thực hiện xong
8	CÔNG TY CP BỆNH VIỆN TIM TÂM ĐỨC	Đã thực hiện xong
9	CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BẾN THÀNH	Đã thực hiện xong
10	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CƯỜNG THUẬN IDICO	Đã thực hiện xong
11	CÔNG TY CP THẾ KỶ 21	Đã thực hiện xong
12	CÔNG TY CỔ PHẦN CTCBIO VIỆT NAM	Đã thực hiện xong
13	CÔNG TY CP CÁT LỢI	Đã thực hiện xong
14	CÔNG TY CP MẮT KÍNH SÀI GÒN	Đã thực hiện xong
15	CÔNG TY CP CAFICO VIỆT NAM	Đã thực hiện xong
16	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN HẠ TẦNG THÁI BÌNH DƯƠNG	Đã thực hiện xong
17	CÔNG TY CP THỦY SẢN SỐ 4	Đã thực hiện xong
18	CÔNG TY CP BẢO HIỂM VIỄN ĐÔNG	Đã thực hiện xong
19	CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN DZĨ AN	Đã thực hiện xong
20	CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN	Đã thực hiện xong
21	NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG	Đã thực hiện xong
22	CÔNG TY CP HÓA- DƯỢC PHẨM MEKOPHAR	Đã thực hiện xong
23	CÔNG TY CP CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN	Đã thực hiện xong
24	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN MAI LINH	Đã thực hiện xong
25	CÔNG TY CP CẤP NƯỚC TRÀ NÓC Ô MÔN	Đã thực hiện xong
26	CÔNG TY CP ĐỊA ỐC SÀI GÒN	Đã thực hiện xong
27	CÔNG TY CP CẤP NƯỚC CẦN THƠ	Đã thực hiện xong
28	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SÓC TRĂNG	Đã thực hiện xong
29	CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN DANH KHÔI	Đã thực hiện xong
30	CÔNG TY CP 715	Đã thực hiện xong
31	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SEN VÀNG	Đã thực hiện xong
32	CÔNG TY CP CẤP NƯỚC CẦN THƠ	Đã thực hiện xong
33	CÔNG TY CỔ PHẦN LOUIS LAND.	Đã thực hiện xong
34	CÔNG TY CP NAM VIỆT	Đã thực hiện xong
35	CÔNG TY CP ANI	Đã thực hiện xong
36	CÔNG TY CP ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐIỆN LỰC TP HCM	Đã thực hiện xong
37	CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN VPS	Đã thực hiện xong
38	CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG	Đã thực hiện xong
39	NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á	Đã thực hiện xong

40	CÔNG TY CP ILA	Đã thực hiện xong
41	CÔNG TY CP QUẢN LÝ QUỸ PAVO CAPITAL	Đã thực hiện xong
42	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT	Đã thực hiện xong
43	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 5 HÀ NỘI	Đã thực hiện xong
44	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC ĐÀ NẴNG	Đã thực hiện xong
45	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN ĐẠM HÓA CHẤT HÀ BẮC	Đã thực hiện xong
46	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ DNA	Đã thực hiện xong
47	CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP HAPULICO	Đã thực hiện xong
48	CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM	Đã thực hiện xong
49	NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX (PGBANK)	Đã thực hiện xong
50	NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG	Đã thực hiện xong
51	CÔNG TY CỔ PHẦN BOT CẦU THÁI HÀ	Đã thực hiện xong
52	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC	Đã thực hiện xong
53	CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC - MIỀN BẮC	Đã thực hiện xong
54	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - VẬT TƯ Y TẾ NGHỆ AN	Đã thực hiện xong
55	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐUA FAT	Đã thực hiện xong
56	CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THỦ ĐÔ	Đã thực hiện xong
57	CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN MIỀN TRUNG	Đã thực hiện xong
58	CÔNG TY CỔ PHẦN PROCIMEX VIỆT NAM	Đã thực hiện xong
59	CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÊ SAN 4A	Đã thực hiện xong
60	CÔNG TY CỔ PHẦN THAN MIỀN TRUNG	Đã thực hiện xong
61	CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA ĐÀ NẴNG	Đã thực hiện xong
62	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG	Đã thực hiện xong
63	TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM	Đã thực hiện xong
64	CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI QUẢNG NGÃI	Đã thực hiện xong
65	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ	Đã thực hiện xong
66	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP PHÁT TRIỂN NHÀ ĐÀ NẴNG	Đã thực hiện xong
67	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 3	Đã thực hiện xong
68	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 4	Đã thực hiện xong
69	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 2	Đã thực hiện xong
70	CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO 8	Đã thực hiện xong
71	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN Y TẾ DANAMECO	Đã thực hiện xong
72	CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC QUẢNG NAM	Đã thực hiện xong
73	CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 145	Đã thực hiện xong

6. THUYẾT MINH VỀ VIỆC ĐẢM BẢO TÍNH ĐỘC LẬP CỦA TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

6.1 Quy định độc lập

Quy định độc lập bao gồm các yêu cầu độc lập cho Công ty, các kiểm toán viên hành nghề, các kiểm toán viên, các trợ lý kiểm toán viên và các nhân viên khác. Quy định này được xây dựng dựa trên Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp ban hành ngày 01/12/2005 theo Quyết định số 87/2005/QĐ-BTC và các văn bản có liên quan.

Quy định này cũng bao gồm các hướng dẫn và các biện pháp hướng dẫn mọi người áp dụng các quy tắc độc lập. Quy định độc lập được phổ biến thông qua mạng nội bộ của AISC.

47 / TY H IN F PH NI / C

6.2 Các biện pháp bảo vệ và giám sát việc tuân thủ tính độc lập

AISC đã xây dựng quy trình và các biện pháp giám sát việc tuân thủ các yêu cầu độc lập của Công ty bao gồm các hoạt động, chương trình và quy trình sau:

- Cam kết độc lập:

Hoàn thành kịp thời và chính xác về xác nhận cam kết độc lập hàng năm và hàng quý là một ưu tiên cao đối với đội ngũ lãnh đạo có trách nhiệm. Thời gian từ ngày 01/01 đến ngày 10/01 hàng năm, Ban Tổng Giám đốc, kiểm toán viên và tất cả các nhân viên thuộc bộ phận trực tiếp bắt buộc phải thực hiện việc ký văn bản cam kết về tính độc lập.

Bộ phận giám sát đối chiếu, kiểm tra các văn bản cam kết độc lập so với danh sách khách hàng sử dụng dịch vụ đảm bảo phù hợp Quy định độc lập nhằm xác định các nguy cơ ảnh hưởng đến tính độc lập và đánh giá xem các nguy cơ này là trọng yếu hay không trọng yếu.

Cam kết độc lập còn được thực hiện trong quá trình xem xét chấp nhận khách hàng và đánh giá rủi ro hợp đồng. Tất cả thành viên nhóm kiểm toán bắt buộc phải thực hiện việc ký cam kết về tính độc lập đối với từng khách hàng ngay trước khi tiến hành thực hiện cuộc kiểm toán đồng thời nếu tính độc lập bị ảnh hưởng thì có những biện pháp để có các biện pháp đảm bảo tính độc lập.

- Dịch vụ phi kiểm toán

Tuân thủ các chuẩn mực về quản lý chuyên môn nghiệp vụ về việc cung cấp các dịch vụ phi kiểm toán cho các khách hàng kiểm toán. Việc đồng thời cung cấp dịch vụ phi kiểm toán và kiểm toán cho cùng một khách hàng ảnh hưởng đáng kể đến nguy cơ tự kiểm tra.

- Các biện pháp bảo vệ do pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp quy định
 - ✓ Nâng cao trình độ chuyên môn và kinh nghiệm nghề nghiệp;
 - ✓ Liên tục cập nhật, bổ sung kiến thức, kinh nghiệm;
 - ✓ Tuân thủ các chuẩn mực nghề nghiệp và thủ tục soát xét;

Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến tính độc lập.

7. THUYẾT MINH VỀ TÌNH HÌNH ĐÀO TẠO VÀ CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO KIỂM TOÁN VIÊN HÀNH NGHỀ

- Hàng năm, Công ty đăng ký cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên tại các Hội nghề nghiệp như Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam, các Hội nghề nghiệp chuyên môn khác.

- Số giờ cập nhật: 1320 giờ (cho 30 kiểm toán viên);

- Các chương trình đã tham gia cập nhật, tổ chức cập nhật:

Hàng năm, Công ty tự thực hiện cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên và không đăng ký các chương trình này với Hội Kiểm toán viên hành nghề. Và các kiểm toán viên Công ty vẫn tham gia đầy đủ các chương trình cập nhật kiến thức do Hội kiểm toán viên hành nghề tổ chức theo quy định.

Trong năm 2021, Công ty có tổ chức các chương trình cập nhật kiến thức cho Kiểm toán viên như cập nhật kiến thức về chế độ kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC và các Thông tư sửa đổi, bổ sung; Cập nhật các chuẩn mực kiểm toán, thực hiện việc phân tích báo cáo tài chính, cập nhật kiến thức về thuế, hợp nhất báo cáo tài chính, công cụ tài chính; các buổi trao đổi về các rủi ro thường gặp trong quá trình kiểm toán... ;

- Giảng viên giảng dạy và trình bày:

+ Giảng viên nội bộ: Thành viên Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các phòng kiểm toán;

+ Các Giảng viên thuê ngoài liên quan đến chuyên môn ngành nghề kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, thuế, nghiệp vụ ngân hàng, tư vấn hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống thông tin khác;

+ Các Kiểm toán viên nhiều kinh nghiệm có chứng chỉ kiểm toán viên quốc tế ACCA và các chuyên gia khác.

8. CÁC THÔNG TIN TÀI CHÍNH

- Tổng doanh thu, trong đó:	62.025.295.232đ
+ Doanh thu từ dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng:	11.208.090.908đ
+ Doanh thu dịch vụ khác:	50.817.204.324đ
- Chi phí:	62.129.527.379đ
+ Chi phí tiền lương, thưởng của nhân viên:	39.057.392.452đ
+ Chi phí khác:	23.072.134.927đ
- Lợi nhuận sau thuế:	1.100.939.861đ
- Các khoản thuế phải nộp NSNN:	5.578.348.445đ
+ Trong đó thuế thu nhập doanh nghiệp:	179.222.768đ
- Tình hình trích lập quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp	
+ Số trích lập Quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp trong năm :	620.220.921đ
+ Số dư Quỹ dự phòng rủi ro nghề nghiệp :	6.863.027.692đ

9. THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ XÁC ĐỊNH THU NHẬP CHO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Hàng năm, thu nhập của Ban Tổng Giám đốc được xác định trên cơ sở doanh thu và kết quả kinh doanh của Công ty.

Tp.HCM, ngày 18 tháng 3 năm 2022



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM VĂN VINH

